

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án Phát triển, nâng cao năng lực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 535/QĐ-TTg ngày 20/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển, nâng cao năng lực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 (sau đây viết tắt là Đề án 535/QĐ-TTg); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án, với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Cụ thể hóa nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện Đề án 535/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu: Xác định nội dung, nhiệm vụ chính, lộ trình thời gian và biện pháp thực hiện để các sở, ban, ngành, đơn vị và UBND cấp huyện chủ động phối hợp, tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả Đề án 535/QĐ-TTg.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh

- Phối hợp với Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Ban Chỉ đạo quốc gia về Phòng chống thiên tai, các bộ, ngành Trung ương triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 535/QĐ-TTg.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh và trình cấp thẩm quyền phê duyệt; xây dựng, cập nhật Kế hoạch ứng phó với các tình huống cơ bản thuộc lĩnh vực các sở, ngành phụ trách trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án; bảo đảm sự phối hợp trong công tác triển khai thực hiện, phát triển và nâng cao năng lực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (UPSCTT và TKCN).

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án 535/QĐ-TTg đến các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý. Thực hiện đồng bộ, hài hòa các biện pháp bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai theo phương châm “bốn tại chỗ”. Triển khai liên tục, kịp thời đảm bảo an toàn về người, tài sản, công trình và không làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Đề xuất ban hành văn bản mới phù hợp với Đề án 535/QĐ-TTg; trong đó bao gồm xây dựng, rà soát kế hoạch ứng phó với các tình huống cơ bản theo quy định; cập nhật, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai và triển khai thực hiện. Rà soát, đầu tư trang thiết bị, phương tiện, cơ sở vật chất cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý đề tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS cùng cấp.

- Kiến nghị, đề xuất UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh hướng dẫn, xử lý những khó khăn trong quá trình thực hiện Đề án 535/QĐ-TTg.

3. Giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chủ trì, tổ chức thực hiện nội dung nhiệm vụ trong Phụ lục theo chỉ đạo của Bộ Quốc phòng. Tổ chức xây dựng 01 đại đội cơ động và 01 trung đội công binh phối hợp với các lực lượng khác sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ UPSCTT và TKCN trên địa bàn tỉnh. Đề xuất kiện toàn hệ thống cơ quan chỉ huy quân sự các cấp; kiện toàn các đội xung kích PCTT-TKCN thuộc quyền. Tổ chức công tác huấn luyện, tập huấn, diễn tập sẵn sàng cơ động thực hiện nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện triển khai thực hiện các phương án ứng phó với các tình huống sự cố, thiên tai xảy ra trên địa bàn; sẵn sàng lực lượng, phương tiện, chủ động phối hợp với các đơn vị đứng chân trên địa bàn xử lý các tình huống. Tham mưu UBND tỉnh triển khai đầu tư, mua sắm, cấp phát các trang thiết bị, phương tiện cho các đơn vị thuộc quyền thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của Quân khu, Bộ Quốc phòng.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ủy ban Quốc gia UPSCTT và TKCN, Bộ Quốc phòng, Quân khu và UBND tỉnh. Chủ trì công tác phòng thủ dân sự trong đó bao gồm công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Phối hợp với Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh và UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ. Rà soát kế hoạch ứng phó sự cố động đất, sóng thần trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

4. Giao Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh

- Chủ trì, tổ chức thực hiện các dự án cụ thể trong Phụ lục theo chỉ đạo của Bộ Quốc phòng. Đề xuất kiện toàn hệ thống cơ quan chỉ huy biên phòng các cấp; kiện toàn các đội xung kích PCTT-TKCN thuộc quyền. Tổ chức công tác tập huấn, huấn luyện, diễn tập nâng cao năng lực ứng phó, sẵn sàng cơ động thực hiện nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra trên biển thuộc thẩm quyền.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai đầu tư, mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên biển theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng.

- Phối hợp với lực lượng Bộ Tư lệnh bộ đội Biên phòng, Trung tâm Phối hợp TKCN hàng hải khu vực, Quân chủng Hải quân, Cảnh sát biển và các chủ tàu cá trong UPSCTT và TKCN. Thông báo chủ tàu thuyền trên biển về diễn biến thời tiết nguy hiểm, di chuyển tránh bão, áp thấp nhiệt đới. Rà soát kế hoạch phối hợp ứng phó tai nạn tàu thuyền trên biển trình UBND tỉnh phê duyệt.

4. Giao Công an tỉnh

- Chủ trì, tổ chức thực hiện các dự án trong Phụ lục theo chỉ đạo của Bộ Công an. Kiện toàn các đội xung kích PCTT-TKCN thuộc quyền. Tổ chức công tác tập huấn, huấn luyện, diễn tập nâng cao năng lực ứng phó. Sẵn sàng cơ động thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền nhất là các vụ cháy, nổ lớn gây thiệt hại nghiêm trọng trên đất liền. Rà soát kế hoạch ứng phó sự cố cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai đầu tư trang thiết bị, phương tiện, cơ sở vật chất cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

5. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện Đề án trong phạm vi quản lý. Tổ chức cập nhật, triển khai thực hiện phương án ứng phó thiên tai cấp tỉnh; phương án bảo vệ trọng điểm đê kè, hồ đập, nhất là tại các khu vực xung yếu trên địa bàn tỉnh.

6. Giao Sở Giao thông Vận tải

- Phối hợp các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện Đề án trong phạm vi quản lý. Tuyên truyền, phổ biến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, sử dụng công trình giao thông trong tỉnh.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ quản lý. Triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn giao thông khi xảy ra sự cố, thiên tai. Rà soát kế hoạch ứng phó tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa đặc biệt nghiêm trọng trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

7. Giao Sở Công Thương

- Chỉ đạo các chủ đập thủy điện xây dựng bản đồ ngập lụt vùng hạ du, rà soát phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện; phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện để ứng phó sự cố; định kỳ tổ chức diễn tập ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh rà soát, cập nhật Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh theo quy định.

8. Giao Sở Xây dựng: Tuyên truyền, phổ biến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý điểm dân cư nông thôn, khu đô thị và công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và người dân kỹ thuật chằng chống, neo giằng bảo đảm an toàn công trình xây dựng, nhà cửa khi xảy ra bão, mưa lớn, lũ lụt. Rà soát kế hoạch ứng phó sự cố sập đổ công trình, nhà cao tầng trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

9. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường

- Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển ngành khí tượng thủy văn đến năm 2030 và định hướng chiến lược đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh, trong đó tăng cường rà soát, đánh giá, xây dựng hệ thống cảnh báo thiên tai: bão, mưa

lớn, lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt; đưa vào kế hoạch ngắn hạn ưu tiên những vùng có nguy cơ rủi ro cao.

- Phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn tỉnh dự báo, cảnh báo kịp thời, đủ độ tin cậy các bản tin về sự cố, thiên tai liên quan đến khí tượng thủy văn, hải văn phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và TKCN theo quy định; ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo các loại hình thiên tai phổ biến trong tỉnh.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến công tác khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

10. Giao Sở Nội vụ: Phối hợp Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh rà soát, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định việc kiện toàn Ban Chỉ huy; sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị chuyên trách, kiêm nhiệm thuộc thẩm quyền nhằm bảo đảm năng lực chỉ huy, điều hành và hoạt động UPSCTT và TKCN trên địa bàn tỉnh.

11. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư: Trên cơ sở đề xuất của Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, bố trí vốn đầu tư công để thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án theo quy định nhằm phát huy hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

12. Sở Tài chính

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, trên cơ sở đề xuất của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định cân đối, bố trí kinh phí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản liên quan để thực hiện nhiệm vụ trong kế hoạch.

- Tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ UPSCTT và TKCN theo quy định.

13. Giao Sở Ngoại vụ: Triển khai các nhiệm vụ, chương trình cụ thể tại Phụ lục theo chỉ đạo của Ủy ban Quốc gia UPSCTT và TKCN. Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ, chương trình hợp tác với các nước trong khu vực và quốc tế thuộc lĩnh vực UPSCTT và TKCN.

14. Giao Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ngành liên quan triển khai dự án phát triển, nâng cao năng lực xử lý y tế trong các tình huống sự cố, thiên tai và TKCN theo chỉ đạo của Bộ Y tế. Xây dựng các đội y tế cơ động, sẵn sàng sơ cấp cứu người bị nạn trong các tình huống sự cố, thiên tai trên địa bàn tỉnh.

15. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bị ảnh hưởng và người tham gia ứng phó với các tình huống sự cố, thiên tai và TKCN. Phát triển hệ

thông trợ giúp xã hội khẩn cấp linh hoạt, toàn diện, đa dạng để giúp đỡ kịp thời người dân ứng phó với sự cố, thiên tai.

16. Giao Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tham mưu UBND tỉnh triển khai nhiệm vụ ứng dụng, tiếp nhận, chuyển giao khoa học, công nghệ theo chỉ đạo Bộ Khoa học và Công nghệ phục vụ phát triển, nâng cao năng lực ứng phó biến đổi khí hậu, sự cố, thiên tai và TKCN trên địa bàn tỉnh.

17. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện tổ chức đào tạo, tập huấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng UPSCTT và TKCN cho cán bộ, viên chức quản lý, học sinh phổ thông trong trường học. Cập nhật phương án bảo đảm an toàn tính mạng cho học sinh; bảo vệ thiết bị, dụng cụ học tập và cơ sở hạ tầng khi xảy ra tình huống sự cố, thiên tai. Tổ chức xây dựng trường trung học phổ thông theo kế hoạch kết hợp nơi trú, tránh bão mưa lũ cho nhân dân.

18. Giao Sở Thông tin và Truyền thông

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng công trình viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác. Tổ chức đào tạo, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ quản lý công trình nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng phó sự cố, thiên tai bảo đảm thông tin, liên lạc thông suốt trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xây dựng kế hoạch chuyển đổi số trong công tác UPSCTT và TKCN.

19. Giao Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, truyền tin và phục vụ hoạt động chỉ huy UPSCTT và TKCN trên địa bàn tỉnh. Kịp thời truyền tin về dự báo, cảnh báo diễn biến sự cố, thiên tai; công tác chỉ đạo, điều hành ứng phó của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh đến các sở, ban, ngành, đơn vị và người dân để chủ động ứng phó.

20. Giao UBND các huyện, thị xã và thành phố

- Phối hợp với Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh, các sở, ban, ngành triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án thành phần của Đề án theo quy định pháp luật; trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua kinh phí thực hiện đối với các nhiệm vụ, dự án thuộc ngân sách địa phương.

- Cập nhật kế hoạch ứng phó với các tình huống cơ bản, phương án ứng phó thiên tai hàng năm theo quy định và tổ chức thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung của Đề án 535/QĐ-TTg các sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, chủ trì tổ chức thực hiện (*Chi tiết có Phụ lục Kế hoạch thực hiện Đề án 535/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh kèm theo*).

2. Giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, tổng hợp và báo cáo Quân khu, Bộ Quốc phòng kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm.

3. Giám đốc các sở, ngành, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và PTNT, Bộ Chỉ huy Quân sự trước ngày 15/12 hàng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Quốc phòng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- UBND QG UPSCTT và TKCN (báo cáo);
- BCĐ PTDS QG (báo cáo);
- BCĐ QG về PCTT (báo cáo);
- Bộ Quốc phòng (báo cáo);
- Bộ Tư lệnh Quân khu 5;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT và PCT UBND tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN và PTDS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TX, TP;
- LĐVP UBND tỉnh, CV;
- Lưu: VT, K19.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 535/QĐ-TTG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 7 năm 2023 của UBND tỉnh)

| TT | NỘI DUNG NHIỆM VỤ | CƠ QUAN CHỦ TRÌ | CƠ QUAN CHỦ TRÌ ĐỊA PHƯƠNG | CƠ QUAN PHỐI HỢP ĐỊA PHƯƠNG | NĂM HOÀN THÀNH |
|------------|---|--|---|--|----------------|
| I | XÂY DỰNG HOÀN THIỆN CÁC CƠ CHẾ, QUY CHẾ, CHÍNH SÁCH | | | | |
| 1 | Cơ chế, chính sách | | | | |
| | Rà soát, điều chỉnh, xây dựng và ban hành chính sách bảo đảm cho hoạt động UPSCTT & TKCN; chính sách khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực UPSCTT & TKCN; sau năm 2030 nghiên cứu hoàn thiện cơ chế chính sách đẩy mạnh xã hội hóa trong ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai và TKCN. | UBQG UPSCTT & TKCN | Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh | Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và đầu tư và các sở, ban, ngành, địa phương | 2030 |
| 2 | Quy chế phối hợp | | | | |
| a | Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy chế phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng không dân dụng; Quy chế phối hợp tìm kiếm, cứu nạn trên biển và trong vùng nước cảng biển. | Bộ Giao thông vận tải | Sở Giao thông Vận tải | Bộ CH QS tỉnh, Bộ CHBĐ BP tỉnh, CA tỉnh, Cảng HK Phù Cát, Cảng vụ HH Quy Nhơn, các cơ quan liên quan | 2025 |
| b | Xây dựng quy chế, cơ chế phối hợp liên ngành giữa các Bộ: Quốc phòng, Công an, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng chống cháy rừng. | Bộ: QP, CA, NN&PTNT, TN&MT, TT&TT | Bộ CH QS tỉnh, CA tỉnh, các Sở: NN-PTNT, TN- MT, TT-TT | Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện có rừng. | 2025 |
| II | KIỆN TOÀN TỔ CHỨC, ĐẦU TƯ CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG BỊ, PHƯƠNG TIỆN CHUYÊN DỤNG CHO LỰC LƯỢNG CHUYÊN TRÁCH (Phối hợp thực hiện các dự án, đề án theo chỉ đạo của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an) | | | | |
| III | NÂNG CAO NĂNG LỰC HỖ TRỢ NHÂN ĐẠO VÀ CỨU TRỢ THIÊN TAI QUỐC TẾ CHO 05 ĐỘI DO BỘ QUỐC PHÒNG QUẢN LÝ | | | | |
| IV | TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC CHO CÁC LỰC LƯỢNG TẠI CHỖ | | | | |
| 1 | Bộ Quốc phòng | | | | |

| TT | NỘI DUNG NHIỆM VỤ | CƠ QUAN CHỦ TRÌ | CƠ QUAN CHỦ TRÌ ĐỊA PHƯƠNG | CƠ QUAN PHỐI HỢP ĐỊA PHƯƠNG | NĂM HOÀN THÀNH |
|----|--|-----------------|-----------------------------------|--|---------------------------------|
| | <i>Bộ đội Biên phòng</i> | | | | |
| a | Đối với các Hải đoàn thuộc BTL Bộ đội Biên phòng, Hải đội thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng 28 tỉnh, thành phố ven biển bảo đảm tối thiểu mỗi đơn vị có 01 tàu TKCN đa năng và các trang thiết bị, phương tiện chuyên dụng, đồng bộ, phương tiện thủy nội địa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. | Bộ Quốc phòng | Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh | Các sở, ban ngành và địa phương | 2030 |
| b | Đầu tư cho các đồn biên phòng tuyến biên giới đất liền và tuyến biển các trang thiết bị, phương tiện cơ bản cần thiết phù hợp điều kiện địa bàn đóng quân gồm: Máy xúc, máy phát điện các loại, máy thổi gió, máy cưa, máy bơm chữa cháy, phương tiện TKCN thủy nội địa, trang bị cá nhân PCCC, các trang thiết bị khác. | Bộ Quốc phòng | Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh | Các sở, ban ngành và địa phương | GD 1 đến 2030; GD 2 đến 2045 |
| | <i>Lực lượng quân sự cấp tỉnh</i> | | | | |
| c | - Tổ chức 01 đại đội cơ động (hoặc tương đương tùy theo đặc điểm tình hình từng tỉnh) và 01 trung đội công binh phối hợp với các lực lượng khác sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ UPSCTT và TKCN trên địa bàn tỉnh; đầu tư các trang thiết bị phù hợp với điều kiện vùng miền, cụ thể: - Khu vực miền núi, trung du: Đầu tư xe nâng, xe cầu, xe chữa cháy, máy xúc, máy phát điện các loại, máy lọc nước, máy khoan, cắt bê tông, flycam, phương tiện tìm kiếm cứu nạn thủy nội địa và các loại phương tiện chuyên dụng hiện đại tối thiểu mỗi loại 01 chiếc (bộ). - Các tỉnh đồng bằng, ven biển: Đầu tư xe nâng cầu, xe chữa cháy, máy xúc, máy phát điện các loại, máy lọc nước, máy khoan, cắt bê tông, flycam, xuồng tìm kiếm cứu nạn đa năng tối thiểu mỗi loại 01 chiếc và các trang thiết bị cá nhân, cầm tay. | Bộ Quốc phòng | Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh | Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | GD 1 đến 2030; GD 2 đến 2045 |
| | <i>Lực lượng quân sự cấp huyện, cấp xã</i> | | | | |
| d | - Các huyện, xã thuộc vùng đồng bằng, ven biển, hải đảo: Đầu tư xuồng cứu hộ cứu nạn, máy bơm chống ngập, máy phát điện và flycam các loại tối thiểu mỗi loại 01 chiếc (bộ) và trang thiết bị thiết yếu khác. - Các huyện, xã khu vực miền núi, trung du: Đầu tư trang bị máy bơm chữa cháy, cưa xích cầm tay, máy cắt thực bì, máy thổi gió, máy phát điện, flycam và bộ trang bị cá nhân, trang phục PCCC, bộ trang thiết bị y tế thiết yếu tối thiểu mỗi loại 01 chiếc (bộ) và các trang thiết bị cần thiết khác. | Bộ Quốc phòng | Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh | Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và UBND cấp huyện liên quan | GD 1 đến 2030; GD 2 đến 2045 |

| TT | NỘI DUNG NHIỆM VỤ | CƠ QUAN CHỦ TRÌ | CƠ QUAN CHỦ TRÌ ĐỊA PHƯƠNG | CƠ QUAN PHỐI HỢP ĐỊA PHƯƠNG | NĂM HOÀN THÀNH |
|----------|---|-----------------------------|---------------------------------------|---|----------------|
| 2 | Bộ Công an | | | | |
| | Đầu tư bổ sung các phương tiện, trang bị chuyên dụng hiện đại cho các đơn vị Cảnh sát giao thông, Cảnh sát cơ động, Cảnh sát môi trường ứng phó tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa đặc biệt nghiêm trọng. | Bộ Công an | Công an tỉnh | Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | 2030 |
| 3 | Bộ Y tế | | | | |
| | Đầu tư xây dựng, nâng cao năng lực các Trung tâm cấp cứu 115 và các phân đội y tế cơ động sẵn sàng đáp ứng về y tế trong thiên tai, thảm họa và các tình huống khẩn cấp. Xây dựng dự án (chương trình) phát triển, nâng cao năng lực xử trí y tế trong các tình huống thảm họa, sự cố, thiên tai. | Bộ Y tế | Sở Y tế | Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | 2030 |
| 4 | Các bộ, ngành trung ương và địa phương | | | | |
| | Rà soát, đầu tư trang thiết bị, phương tiện, cơ sở vật chất cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý để tham mưu, giúp việc cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ huy, điều hành và tổ chức thực hiện. | Các bộ ngành, địa phương | Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh | Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | 2030 |
| V | NÂNG CAO NĂNG LỰC TUYÊN TRUYỀN, DỰ BÁO, CẢNH BÁO, THEO DÕI GIÁM SÁT SỰ CỐ, THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN | | | | |
| 1 | Xây dựng các kế hoạch, chương trình, đề án triển khai Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn bảo đảm kịp thời, đủ độ tin cậy. | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | 2030 |
| 2 | Nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin phục vụ công tác UPSCTT và TKCN từ trung ương đến địa phương. | UBQG UPSCTT & TKCN | Sở Thông tin và Truyền thông | Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | 2030 |
| 3 | Kiện toàn, nâng cao năng lực, hiệu quả Hệ thống Thông tin Duyên hải Việt Nam | Bộ Giao thông vận tải | Sở Giao thông vận tải | Đài thông tin duyên hải Quy Nhơn và UBND cấp huyện ven biển | 2030 |
| 4 | Tăng cường việc ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin trong dự báo, thông báo, cảnh báo, báo động sự cố, thảm họa; thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm tra, phát hiện, xử lý kịp thời các nguy cơ xảy ra thảm họa, sự cố, thiên tai. | UBQG UPSCTT & TKCN | Sở Thông tin và TT, Sở Khoa học và CN | Các sở, ngành liên quan | Thường xuyên |
| 5 | Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, cơ chế, chính sách và phổ | UBQG | Ban Chỉ huy | Các sở, ngành và địa | Thường |

| TT | NỘI DUNG NHIỆM VỤ | CƠ QUAN CHỦ TRÌ | CƠ QUAN CHỦ TRÌ ĐỊA PHƯƠNG | CƠ QUAN PHỐI HỢP ĐỊA PHƯƠNG | NĂM HOÀN THÀNH |
|------------|--|-------------------------------------|---------------------------------------|---|----------------|
| | biên kiến thức, kỹ năng ứng phó các tình huống ứng phó sự cố, thiên tai, TKCN phù hợp với điều kiện vùng, miền và đặc thù từng địa phương cho các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng và toàn dân. | UPSCTT & TKCN | PCTT-TKCN và PTDS tỉnh | phương liên quan | xuyên |
| VI | HOÀN CHỈNH HỆ THỐNG CÁC KẾ HOẠCH | | | | |
| 1 | Kế hoạch quốc gia ứng phó các tình huống cơ bản về sự cố, thiên tai và TKCN; xây dựng đủ các kế hoạch còn thiếu; điều chỉnh, bổ sung các kế hoạch đã có. | Các bộ | Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh | Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | 2025 |
| 2 | Hoàn chỉnh Kế hoạch ứng phó thảm họa, sự cố, thiên tai và TKCN cấp bộ. | Các bộ | Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh | Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | 2025 |
| 3 | Hoàn chỉnh Kế hoạch, phương án ứng phó thảm họa, sự cố, thiên tai và TKCN các cấp. | UBND tỉnh | Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh | Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | 2025 |
| 4 | Lồng ghép kế hoạch ứng phó thảm họa, sự cố, thiên tai và TKCN phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương. | Các bộ, ngành, địa phương liên quan | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | 2025 |
| VII | TĂNG CƯỜNG ĐÀO TẠO, HUẤN LUYỆN, DIỄN TẬP | | | | |
| 1 | Rà soát, xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch, nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện, diễn tập về ứng phó thảm họa, sự cố, thiên tai và TKCN ở các cấp độ; nâng cao khả năng phân tích, đánh giá tình hình, phối hợp, tham mưu chỉ huy, điều hành đối với các tình huống cơ bản từ đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cơ quan tham mưu ở các bộ, ngành, địa phương, lực lượng vũ trang, lực lượng ứng phó đến cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, học sinh, sinh viên, người lao động trong các trường THPT, THCS, cao đẳng, đại học. | UBQG UPSCTT & TKCN | Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh | Bộ CHQS tỉnh, Bộ CHBĐ Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở GD và ĐT, Sở NN và PTN; các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | Thường xuyên |
| 2 | Huấn luyện, diễn tập phương án xử lý các tình huống sự cố, thiên tai và TKCN thường xảy ra trên địa bàn, phù hợp với điều kiện vùng, miền; vận hành cơ chế chỉ huy - điều hành ở các cấp kết hợp sử dụng trang bị mô phỏng nhằm nâng cao năng lực thực hành xử lý tình huống cho người chỉ huy, cơ quan các cấp, các lực lượng bộ, ngành, địa phương. | UBND các cấp | Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS các cấp | Các sở, ban, ngành và tổ chức liên quan | Thường xuyên |

| TT | NỘI DUNG NHIỆM VỤ | CƠ QUAN CHỦ TRÌ | CƠ QUAN CHỦ TRÌ ĐỊA PHƯƠNG | CƠ QUAN PHỐI HỢP ĐỊA PHƯƠNG | NĂM HOÀN THÀNH |
|-------------|---|--------------------|---------------------------------------|---|----------------|
| 3 | Tăng cường huấn luyện, diễn tập cho cộng đồng, chú trọng, ưu tiên bố trí các trung tâm, các hình thức tổ chức khoá đào tạo, huấn luyện, diễn tập, thực hành các kỹ năng cơ bản nâng cao năng lực và huy động sự tham gia của cộng đồng ứng phó các loại hình sự cố, thiên tai và TKCN thường xuyên xảy ra phù hợp với điều kiện vùng, miền (hỏa hoạn, ngập lụt, bão, lũ ống, lũ quét...). | UBND các cấp | Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS các cấp | Các sở, ngành, tổ chức liên quan và người dân | Thường xuyên |
| VIII | ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ | | | | |
| 1 | Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ hiện đại vào các hoạt động UPSCTT và TKCN. | UBQG UPSCTT & TKCN | Sở Khoa học và Công nghệ | Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | 2030 |
| 2 | Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị hiện đại; xây dựng hệ thống thông tin công nghệ cao và các ứng dụng, phần mềm phục vụ công tác đánh giá mức độ rủi ro sự cố, thiên tai; hỗ trợ xây dựng phương án, ra quyết định, chỉ huy, điều hành UPSCTT và TKCN từ trung ương đến địa phương; bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt. | UBQG UPSCTT & TKCN | Ban chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh | Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | 2030 |
| 3 | Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN kết nối đồng bộ đến bộ, ngành, địa phương. | UBQG UPSCTT & TKCN | Ban chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh | Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | 2030 |
| IX | TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC QUỐC TẾ | | | | |
| 1 | Đẩy mạnh hợp tác quốc tế đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; tuyển chọn sinh viên gửi đi đào tạo ở những nước có trình độ phát triển cao; phối hợp huấn luyện, diễn tập, hội thảo quốc tế.... | UBQG UPSCTT & TKCN | Sở Ngoại vụ | Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | Thường xuyên |
| 2 | Thúc đẩy, xây dựng cơ chế chia sẻ thông tin cảnh báo, dự báo sự cố, thiên tai, TKCN, khí tượng thủy văn; trao đổi kiến thức, kinh nghiệm sử dụng nguồn lực; thiết lập, duy trì các đường dây nóng; xây dựng các chương trình hợp tác quốc tế. | UBQG UPSCTT & TKCN | Sở Ngoại vụ | Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | Thường xuyên |
| 3 | Tăng cường tham gia huấn luyện, diễn tập với các nước trong khu vực, trên thế giới; đăng cai tổ chức các cuộc diễn tập về UPSCTT và TKCN song phương, đa phương. | UBQG UPSCTT & TKCN | Sở Ngoại vụ | Các sở, ngành liên quan | Thường xuyên |
| 4 | Hợp tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ và tiếp nhận trang thiết bị được hỗ trợ; thúc đẩy, mở rộng chương trình hợp tác các nước có | UBQG UPSCTT & | Sở Ngoại vụ | Các sở, ngành liên quan | 2030 |

| TT | NỘI DUNG NHIỆM VỤ | CƠ QUAN CHỦ TRÌ | CƠ QUAN CHỦ TRÌ ĐỊA PHƯƠNG | CƠ QUAN PHỐI HỢP ĐỊA PHƯƠNG | NĂM HOÀN THÀNH |
|----------|--|-----------------|------------------------------------|---|----------------|
| | trình độ khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại trên thế giới. | TKCN | | | |
| X | TĂNG CƯỜNG NGUỒN LỰC DỰ TRỮ QUỐC GIA | | | | |
| | Tăng cường nguồn lực dự trữ quốc gia các mặt hàng thiết yếu, chiến lược, vật tư, trang thiết bị cứu hộ cứu nạn; đầu tư xây dựng hệ thống kho dự trữ quốc gia theo quy hoạch; bảo đảm tập trung, đồng bộ, liên hoàn, an toàn, có quy mô đủ lớn, công suất và trang thiết bị kỹ thuật tiên tiến, hiện đại. | Bộ Tài chính | Ban chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh | Sở Tài chính, các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện | 2030 |